

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119/2021QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Thơ

Các Thẩm phán:

Ông Uông Hoài Nam

Ông Nguyễn Vũ Trọng Đan

Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền-Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 01/2020/QĐST-HC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Viết tắt Quyết định số 01/2020/QĐST-HC).

Tòa án nhân dân Quận 11 đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm g khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 143, Điều 144 và Điều 145 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 104 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2010 và Điều 2 Nghị quyết 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật tổ tụng hành chính năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 03/2019/TLST-HC ngày 02/12/2019 về “Khiếu kiện hành vi hành chính trong việc áp dụng thuế, thu thuế, truy thu thuế”, giữa:

- Người khởi kiện: Công ty TNHH Đ

Địa chỉ: Đường K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người bị kiện: **Chi Cục Thuế Quận M, Thành phố H**

Địa chỉ: **Phường L, Quận M, Thành phố H**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Bà Ngô Lan H**

+ **Bà Ngô Lan A**

Cùng địa chỉ: 1020 **Đường K, Phường L, Quận M, Thành phố H**

Tại Đơn kháng cáo nộp ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Công ty TNHH Đ (Viết tắt: **Công ty Đ**) có **Bà Ngô Lan H** là người đại diện theo pháp luật đã kháng cáo toàn bộ Quyết định số 01/2020/QĐST-HC với lý do: Tòa án ban hành quyết định đình chỉ trên với lý do là hết thời hiệu khởi kiện là không có căn cứ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của **Công ty Đ**. Yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại Quyết định số 01/2020/QĐST-HC theo đúng quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến đề nghị bác kháng cáo của Công ty TNHH Đ, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 01/2020/QĐST-HC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét Đơn khởi kiện, Đơn kháng cáo, bản tường trình kháng cáo và biên bản làm việc tại Tòa án của **Công ty Đ** có người đại diện theo pháp luật - **Bà Ngô Lan H** cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

1. Về thời hạn kháng cáo:

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, đại diện hợp pháp của **Công ty Đ - Bà Ngô Lan H** nhận Quyết định số 01/2020/QĐST-HC, đến ngày 15 tháng 9 năm 2020 phía **Công ty Đ** nộp đơn kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Như vậy, việc kháng cáo của **Công ty Đ** được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

1. Xét nội dung kháng cáo:

Tại Quyết định số 01/2020/QĐST-HC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11 xác định: Người khởi kiện xác định quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực thông báo của cơ quan Thuế, số tiền thuế giá trị gia tăng tháng 9/2012” xác định không khởi kiện quyết định hành chính, cụ thể như sau: Khởi kiện hành vi hành chính của **Chi cục thuế Quận M** không ban hành Thông báo đình chỉ, sửa đổi nội dung sai của văn bản ghi trong Công văn số 277/CCT ngày 07/12/2001 và Công văn số 708/CCT ngày 04/12/2003 của **Chi cục Thuế Quận M**; Hành vi không công nhận giao dịch hóa đơn do ông Nguyễn Văn T ký vào tháng 9/2002 là vô hiệu; Hành vi không công nhận thuế Giá trị gia tăng của **Công ty Đ** vào tháng 9/2002 bằng 0; Không công

nhận các giao dịch, ký kết, hóa đơn mang tên **Công ty Đ** do giám đốc **Nguyễn Văn Tlà** vô hiệu; Hành vi không thực hiện việc thu hồi 50 tờ hóa đơn giá trị gia tăng được ban hành tháng 9 năm 2002 đình chỉ do hết thời hiệu khởi kiện là đúng với quy định tại điểm g khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 143, Điều 144 và Điều 145 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 104 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2010 và Điều 2 Nghị quyết 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Ngày 12/7/2018, người khởi kiện nộp đơn khởi kiện hành vi hành chính của người bị kiện với các hành vi hành chính nêu trên, xác định không khởi kiện các quyết định hành chính. Các hành vi hành chính của Chi cục thuế phát sinh từ năm 2001 đến năm 2003 và **Công ty Đ** khẳng định đã khiếu nại các hành vi trên từ tháng 8/2005. Như vậy, có cơ sở xác định **Công ty Đ** đã biết được hành vi hành chính của **Chi cục thuế Quận M** từ tháng 8/2005. Tuy nhiên, trong suốt quá trình từ năm 2005 cho đến năm 2007, bà Hương khiếu nại và **Chi cục thuế Quận M** ban hành Thông báo số 6064/CCT-KTNB ngày 28/6/2017 về việc giải quyết kiến nghị của **Bà Ngô Lan H**; Văn bản số 6656/CCT-KTNB ngày 14/7/2017 về việc giải quyết kiến nghị của **Bà Ngô Lan H** lần 2. Văn bản số 7916/ CCT-KTNB ngày 22/8/2017 về việc giải quyết kiến nghị của **Bà Ngô Lan H** lần 3 với nội dung khẳng định không có cơ sở đình chỉ, thu hồi các Công văn số 277/CCT ngày 07/12/2001 và Công văn số 708/CCT ngày 04/12/2003. Hội đồng xét xử nhận thấy các văn bản trên là văn bản trả lời kiến nghị.

Do đó, ngày 12/7/2018, **Công ty Đ** khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định pháp luật. Tòa án nhân dân Quận 11 ban hành Quyết định đình chỉ nêu trên là có cơ sở.

Yêu cầu kháng cáo của **Công ty Đ** là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở.

Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Quyết định số 01/2020/QĐST-HC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của **Công ty Đ** không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 01/2020/QĐST-HC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.1 Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-HC ngày 02/12/2019 về “ khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực áp dụng thuế, thu thuế, truy thu thuế”, giữa:

- Người khởi kiện: Công ty TNHH Đ

Địa chỉ: 1020 **Đường K, Phường L, Quận M, Thành phố H**

- Người bị kiện: **Chi Cục Thuế Quận M, Thành phố H**

Địa chỉ: **Phường L, Quận M, Thành phố H**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Bà Ngô Lan H**

+ **Bà Ngô Lan A**

Cùng địa chỉ: 1020 **Đường K, Phường L, Quận M, Thành phố H**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

3. Án phí hành chính:

Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty TNHH Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) được khấu trừ vào số tiền Tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0052661 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của **Cục Thi hành án dân sự Thành phố H** Công ty TNHH Đ đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- TAND Quận 11, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11, TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Thơ